

BÁO CÁO

Thẩm tra Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025
(Trình Kỳ họp thứ 30, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVIII)

Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thẩm tra Tờ trình số 388/TTr-UBND ngày 18/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Dự thảo Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025 như sau:

1. Căn cứ pháp lý, sự cần thiết và thẩm quyền ban hành

Chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025 được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành tại Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 và sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 133/2024/NQ-HĐND ngày 30/9/2024; trong đó, có quy định trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp huyện về điều kiện, quy trình, hồ sơ hỗ trợ thực hiện chính sách. Nhằm đảm bảo tính đồng bộ trong bối cảnh sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 và Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ (từ ngày 01/7/2025 kết thúc hoạt động chính quyền địa phương cấp huyện) và phù hợp với điều chỉnh tên gọi, chức năng của các đơn vị sau sáp nhập¹, việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025 là cần thiết.

Theo quy định tại điểm d² khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 và khoản 1³ Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số

¹ - Sáp nhập Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã thành Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã

- Sáp nhập Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính thành Sở Tài chính

- Sáp nhập Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành Sở Nông nghiệp và Môi trường.

² d) Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật;

³ Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó

97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 và Nghị quyết số 133/2024/NQ-HĐND ngày 30/9/2024 thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Về nội dung Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết

Tờ trình và dự thảo Nghị quyết đã có đầy đủ hồ sơ và căn cứ pháp lý⁴; được cơ quan soạn thảo tổ chức làm việc, thảo luận, tổng hợp trên cơ sở đề xuất, lấy ý kiến các ngành, địa phương liên quan và được cơ quan tư pháp thẩm định⁵ theo đúng quy định; Ban đã tổ chức làm việc, các nội dung góp ý được cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện. Vì vậy, Ban nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết và đề nghị tiếp tục soát xét, hoàn thiện một số nội dung sau:

(1). Tại khoản 4 Điều 1, dự thảo Nghị quyết, đề nghị điều chỉnh tiêu chí, điều kiện “trên địa bàn có quy mô dân số từ 24.000 người trở lên”, “trên địa bàn có quy mô dân số từ 40.000 người trở lên” thành “trên địa bàn **xã/phường** hoặc **cụm xã/phường** có quy mô dân số từ 24.000 người trở lên” và “trên địa bàn **xã/phường** hoặc **cụm xã/phường** có quy mô dân số từ 40.000 người trở lên” để phù hợp với thực tiễn địa phương và đảm bảo quy mô dân số theo quy định tại Nghị quyết số 1665/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

(2). Quy trình thực hiện, hồ sơ hỗ trợ tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND, được sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 133/2024/NQ-HĐND; Nay các nội dung này đã được tích hợp vào Phụ lục kèm theo dự thảo Nghị quyết. Do đó, tại khoản 5, khoản 6 dự thảo Nghị quyết đề nghị sửa thành “**Điều 2. Quy trình thực hiện và hồ sơ hỗ trợ năm 2025:** 1. Quy trình và hồ sơ hỗ trợ thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này. 2. Biểu rà soát nhu cầu thực hiện chính sách bảo vệ môi trường năm 2025 thực hiện theo mẫu số 01/KH ban hành kèm theo Nghị quyết này.”

Đồng thời bổ sung nội dung “Bãi bỏ Phụ lục và Biểu mẫu 01/KH ban hành kèm theo Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025 đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 133/2024/NQ-HĐND ngày 30/9/2024” vào Điều khoản thi hành và chỉnh sửa Nghị quyết đảm bảo thể thức theo quy định tại Mẫu số 31 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ.

(3). Rà soát, điều chỉnh từ “ngày” thành “ngày làm việc” trong toàn bộ Phụ lục kèm theo dự thảo Nghị quyết để đảm bảo đầy đủ và chặt chẽ.

⁴ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày năm 2025; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường...

⁵ Báo cáo số 1812/BC-STP ngày 07/7/2025 của Sở Tư pháp

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách về Tờ trình và dự thảo Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025; kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Các đại biểu tham dự kỳ họp thứ 30;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ4.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thúy Nga